TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BUÔN ĐÔN
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HSST.
Ngày 31/10/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Bùi Xuân Sơn

Các hội thẩm nhân dân: Ông Y Đưng Knul và bà Võ Thị Liên.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Ngọc Long – Kiểm sát viên.

Trong ngày 31/10/2019 tại Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2019/HSST ngày 14/10/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2019/QĐXXST-HS ngày 17/10/2019 đối với bị cáo:

Lê Đình P (Tên gọi khác: R), Sinh năm 1989 tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc:Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn:8/12;

Con ông Lê Đình D, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1968.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2019 hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Buôn Đôn (Có mặt).

*Người bị hại**:*** Anh Đàm Văn N – sinh năm 2000.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Đình D – sinh năm 1964. (Có mặt)

Đều trú tại: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Bà Đinh Thị T – sinh năm 1968.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Bùi Ngọc H – sinh năm 1999.

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Anh Bùi Ngọc C – sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 13/10/2018, Lê Đình P đi uống rượu với người quen tại thôn T, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày thì tan cuộc nhậu, P đi về nhà tại thôn E, xã N, huyện B. Khi về nhà P gặp bố mình là ông Lê Đình D đang ngồi trước hiên nhà, trong lúc hai bố con nói chuyện, P nghe ông D kể chuyện trước đó có mấy người trong tiệc cưới nhà hàng xóm đánh nhau ồn ào. Nghe vậy P liền đi ra phía trước nhà mình thì thấy Đàm Văn N, sinh năm 2000, trú thôn A, xã E, huyện B đang ngồi trên xe mô tô, P có hỏi chuyện N nhưng không thấy N trả lời nên P dùng tay đấm Nmột cái vào phần đầu; sau đó do thấy có nhiều người trong rạp cưới chạy ra nên P chạy vào trong nhà mình, xuống bếp lấy 01 con dao xông ra chỗ Đàm Văn N đang đứng, P chém N một nhát, do N phản xạ giơ tay phải lên đỡ nên nhát chém trúng vào tay gây thương tích. Sau khi gây thương tích cho N, P đưa con dao cho ông Lê Đình D và bỏ trốn khỏi địa phương còn Đàm Văn N được ông D cùng mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện B để cấp cứu và điều trị vết thương. Đến ngày 24/8/2019 Lê Đình P bị bắt theo lệnh truy nã khi đang lẩn trốn tại xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/10/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xác định hiện trường vụ cố ý gây thương tích xảy ra tại khu vực đất trống phía trước nhà ông Lê Đình D thuộc thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. Tại hiện trường không phát hiện dấu vết, đồ vật nào liên quan đến vụ việc.

Tại bản kết luận pháp y thương tích số 1258/TgT-TTPY ngày 30/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Đàm Văn N bị vết thương đứt gân cơ cẳng tay phải và gãy thân xương trụ phải với tỉ lệ thương tích là 15%; vật tác động: Vật sắc, bén.

Về vật chứng vụ án: Theo lời khai của Lê Đình P là 01 con dao có chiều dài khoảng 30 cm, có cán bằng nhựa màu đen, P đã dùng để chém gây thương tích cho Đàm Văn N sau đó đã đưa con dao cho bố mình là ông Lê Đình D, sau khi nhận được con dao từ P, ông D lo sợ nên đã ném con dao ra phía đường liên thôn, Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được.

Ngày 11/12/2018 ông Lê Đình D giao nộp 01 con dao bằng kim loại màu trắng sáng có tổng chiều dài 30 cm, phần lưỡi dao dài 18,7cm, bản dao nơi rộng nhất 8,3 cm, nơi nhỏ nhất 8 cm, trên góc sống dao có 01 lỗ tròn đường kính 1 cm, trên một mặt lưỡi dao có lô gô của nhà sản xuất kèm dòng chữ "THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN" phần cán dao dài 11,3 cm trên thân cán dao có dòng chữ "DYNA" bị móp ở vị trí chữ Y. Quá trình điều tra xác định đây không phải là vật chứng của vụ án nên ngày 19/9/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện B đã trả lại con dao trên cho ông Lê Đình D.

Về trách nhiệm dân sự: Đàm Văn N và gia đình bị cáo Lê Đình P tự nguyện thỏa thuận giải quyết về dân sự, theo đó gia đình bị cáo Lê Đình P đã bồi thường 40.000.000 đồng để chi trả toàn bộ viện phí và bồi thường về tổn thất sức khỏe, tinh thần cho ông Đàm Văn N Ông N đã viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 11/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo bị cáo Lê Đình P về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổi sung năm 2017).

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Lê Đình P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, đánh giá, phân tích những chứng cú xác định hành vi phạm tội, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đình P phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổi sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổi sung năm 2017).

- Xử phạt bị cáo Lê Đình P từ 02 (Hai) năm tù đến 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Chấp nhận việc Cơ quan điều tra Công an huyện B rả lại cho ông Lê Đình D 01 con dao bằng kim loại màu trắng sáng có tổng chiều dài 30 cm, phần lưỡi dao dài 18,7cm, bản dao nơi rộng nhất 8,3 cm, nơi nhỏ nhất 8 cm, trên góc sống dao có 01 lỗ tròn đường kính 1 cm, trên một mặt lưỡi dao có lô gô của nhà sản xuất kèm dòng chữ "THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN" phần cán dao dài 11,3 cm trên thân cán dao có dòng chữ "DYNA" bị móp ở vị trí chữ Y do đây không phải là vật chứng của vụ án là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đàm Văn N và gia đình bị cáo Lê Đình P đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong, các bên không có yêu cầu ý kiến gì thêm nên không đề cập giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo Lê Đình P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 13/10/2018, tại thôn E, xã N, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Lê Đình P đã vô cớ dùng tay đấm vào đầu và dùng dao chém vào phần tay phải của Đàm Văn N gây thương tích, tỷ lệ thương tích là 15%.

Xét hành vi do bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại được pháp luật bảo vệ, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về hậu quả đối với việc dùng dao chém vào người khác là nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe cho họ. Hành vi

của bị cáo thể hiện tính côn đồ, coi thường pháp luật, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác. Xét luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Lê Đình P đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng vũ khí hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trương hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lê Đình P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau vụ án xảy ra bị cáo cùng gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại viết đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

[4] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về con dao đã thu giữ có đặc điểm bằng kim loại màu trắng sáng có tổng chiều dài 30 cm, phần lưỡi dao dài 18,7cm, bản dao nơi rộng nhất 8,3 cm, nơi nhỏ nhất 8 cm, trên góc sống dao có 01 lỗ tròn đường kính 1 cm, trên một mặt lưỡi dao có lô gô của nhà sản xuất kèm dòng chữ "THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN" phần cán dao dài 11,3 cm trên thân cán dao có dòng chữ "DYNA" bị móp ở vị trí chữ Y không phải là vật chứng vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện B trả lại cho ông Lê Đình D chủ sở hữu là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đàm Văn Nam và bị cáo Lê Đình Phú đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, các bên không có yêu cầu ý kiến gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo Lê Đình P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Đình P phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Xử phạt bị cáo Lê Đình P 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tình từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 24/8/2019.

2. Chấp nhận Cơ quan điều tra công an huyện B trả lại cho ông Lê Dình D 01 con dao có đặc điểm bằng kim loại màu trắng sáng có tổng chiều dài 30 cm, phần lưỡi dao dài 18,7cm, bản dao nơi rộng nhất 8,3 cm, nơi nhỏ nhất 8 cm, trên góc sống dao có 01 lỗ tròn đường kính 1 cm, trên một mặt lưỡi dao có lô gô của nhà sản xuất kèm dòng chữ "THREE KNIFE SELECTION GERMANY DESIGN" phần cán dao dài 11,3 cm trên thân cán dao có dòng chữ "DYNA" bị móp ở vị trí chữ Y là chủ sở hữu hợp pháp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Đàm Văn N và bị cáo Lê Đình P đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ chi phí điều trị vết thương và các chi phí khác, các bên không có yêu cầu ý kiến gì thêm nên không đề cập giải quyết

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Lê Đình P phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan Điều tra Công anhuyện;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện;
- Bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Bùi Xuân Sơn